

Số: 187 /2014/TTLT-BTC-BCA

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản trong hệ thống Kho bạc Nhà nước

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; Căn cứ Nghị định số 21/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ;

Căn cứ Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định nguyên tắc, nội dung, phạm vi, hình thức và trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc Bộ Công an và Kho bạc Nhà nước (KBNN) các cấp trực thuộc Bộ Tài chính trong công tác phối hợp bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản thuộc trách nhiệm quản lý trong hệ thống KBNN.

2. Thông tư này được áp dụng đối với các cơ quan trong hệ thống KBNN và cơ quan Công an liên quan từ Trung ương đến địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp giữa KBNN và cơ quan Công an

1. Công tác phối hợp giữa KBNN và các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Công an được thống nhất từ trung ương đến địa phương và bảo đảm nguyên tắc phối hợp ngang cấp.

2. Tuân thủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Công an, Bộ Tài chính và tạo điều kiện thuận lợi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Đảm bảo nhanh chóng, chủ động, kịp thời, đầy đủ, hiệu quả, có sự trao đổi thống nhất trước khi quyết định, không gây cản trở đến việc thực hiện công tác của mỗi đơn vị khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh và an toàn tiền, tài sản KBNN quản lý.

4. Giải quyết kịp thời mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp. Trường hợp đặc biệt, vượt quá thẩm quyền hoặc không có khả năng giải quyết thì báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để phối hợp giải quyết.

5. Bảo đảm tăng cường hiệu quả an ninh và an toàn tiền, tài sản trong hệ thống KBNN.

Điều 3. Nội dung công tác phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn tiền, tài sản trong hệ thống KBNN

1. Bảo đảm an ninh nội bộ hệ thống KBNN, bảo đảm bí mật Nhà nước về thông tin, số liệu, tài liệu thuộc danh mục bí mật Nhà nước của ngành Tài chính theo quy định.

2. Bảo đảm an toàn tiền, tài sản KBNN, bao gồm tiền (đồng Việt Nam, ngoại tệ và các loại giấy tờ có giá trị tương đương tiền), vàng bạc, kim khí quý, đá quý, ấn chỉ đặc biệt, tài sản quý khác tại trụ sở KBNN, trong kho và trên đường vận chuyển.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật đối với lĩnh vực công nghệ thông tin hệ thống KBNN, bao gồm bảo vệ an toàn mạng và hạ tầng thông tin, an toàn máy tính, dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Tổ chức công tác phòng chống đột nhập, phòng chống tiền giả, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống bão, lũ lụt, thiên tai tại các đơn vị KBNN.

5. Trao đổi, cung cấp thông tin; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với âm mưu hoạt động gây mất an ninh và an toàn tiền, tài sản Nhà nước giao KBNN quản lý.

6. Phòng chống tội phạm và các vấn đề an ninh chính trị có liên quan đến cán bộ, công chức KBNN.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động KBNN có liên quan đến an ninh nội bộ và an toàn tiền, tài sản KBNN (trao đổi bằng văn bản, trao đổi trực tiếp, trao đổi thường xuyên, định kỳ và trao đổi đột xuất khi có vụ việc phát sinh).

2. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kiến thức, trang bị phương tiện cần thiết cho lực lượng bảo vệ chuyên trách của KBNN thông qua các hình thức: KBNN tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng do cán bộ có nghiệp vụ của cơ quan Công an giảng dạy, huấn luyện; cơ quan Công an tổ chức lớp đào tạo, tập huấn, KBNN cử người tham dự, học tập.

3. Bố trí cảnh sát bảo vệ mục tiêu và vũ trang áp tải bảo vệ các chuyến vận chuyển tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý. Cử cán bộ tham gia thanh tra, kiểm tra (định kỳ, đột xuất) công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản tại các KBNN.

4. Tổ chức thực hiện quy chế, phương án phối hợp bảo vệ an ninh và an toàn tiền, tài sản KBNN.

5. Giao ban, sơ kết, tổng kết về công tác phối hợp bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản KBNN.

Điều 5. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước các cấp

1. Thường xuyên duy trì giữ vững an ninh nội bộ, giáo dục ý thức chính trị, tinh thần trách nhiệm, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tinh thần cảnh giác bảo vệ cơ quan cho từng cán bộ công chức KBNN; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức về chính sách an toàn thông tin của Nhà nước và các quy định về an toàn thông tin của KBNN cho đảng viên, cán bộ, công chức. Phát động và nhân rộng mô hình, gương điển hình tiên tiến trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các đơn vị KBNN.

2. Căn cứ quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước do Bộ Tài chính ban hành, xây dựng quy định, nội quy cụ thể về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước phù hợp với tính chất, đặc điểm quản lý của KBNN; quy chế giao dịch, tiếp xúc với khách hàng; quy chế giao dịch, tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài; ban hành các quy định, nội quy, phương án phòng cháy và chữa cháy; phương án bảo vệ, phòng chống đột nhập; quy chế quản lý tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý và các quy chế khác liên quan đến công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản. Phổ biến, hướng dẫn cán bộ công chức thực hiện nghiêm chỉnh các quy định, nội quy, quy chế và các phương án quy định tại khoản này.

3. Trao đổi thông tin với cơ quan Công an cùng cấp về tình hình an ninh nội bộ (thông tin về cán bộ công chức KBNN có biểu hiện vi phạm pháp luật; thông tin về những vụ việc phát sinh có nguy cơ làm mất an ninh, an toàn tiền, tài sản do KBNN quản lý); thông tin về văn bản hướng dẫn thi hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính có liên quan đến KBNN, mẫu các loại ấn chỉ có giá sử dụng trong hệ thống KBNN. Thông tin nghi vấn về những sai phạm chính sách, chế độ quản lý tài chính thông qua kiểm soát thu, chi ngân sách nhà nước; thông tin về hoạt động của tội phạm tiền giả hoặc các vụ thu giữ tiền giả qua công tác kiểm ngân mà KBNN phát hiện. Cung cấp chứng từ, tài liệu liên quan do KBNN quản lý, lưu trữ theo yêu cầu của cơ quan Công an khi

điều tra, xác minh vụ việc cụ thể. Trao đổi, cung cấp những thông tin khác có liên quan đến bảo đảm an ninh, an toàn tiền, tài sản trong hệ thống KBNN.

4. Bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật đối với lĩnh vực công nghệ thông tin trong toàn hệ thống: bảo vệ an toàn mạng và hạ tầng thông tin, an toàn máy tính, dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin; khi xây dựng các văn bản, chế độ, quy trình nghiệp vụ và thiết kế, xây dựng, triển khai các ứng dụng tin học trong hoạt động nghiệp vụ phải bảo đảm yếu tố an ninh và an toàn cho hoạt động của hệ thống.

5. Bố trí những người có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm vào các bộ phận thiết yếu quan trọng liên quan trực tiếp tới việc quản lý tiền, tài sản Nhà nước do KBNN quản lý.

Tổ chức và bố trí lực lượng bảo vệ chuyên trách đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng (theo tiêu chuẩn quy định của Nhà nước):

a) Trụ sở KBNN, trụ sở KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí tối thiểu 03 bảo vệ chuyên trách. KBNN cấp quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi tắt là KBNN cấp huyện), bố trí tối thiểu 02 bảo vệ chuyên trách;

b) Công tác bảo vệ tại mỗi KBNN phải được thực hiện 24/24 giờ trong ngày. Tùy tình hình và yêu cầu công việc Thủ trưởng KBNN có thể bố trí phân công cán bộ khác trong đơn vị để hỗ trợ cho công tác bảo vệ;

c) Thành lập và củng cố đội bảo vệ bán chuyên trách (tự vệ cơ quan) để hỗ trợ công tác bảo vệ trong những ngày nghỉ lễ, tết, mưa bão, lũ lụt kịp thời xử lý các tình huống bất trắc xảy ra.

6. Xây dựng, củng cố kho tiền bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định. Trang bị các phương tiện vận chuyển chuyên dùng, hệ thống thông tin, liên lạc, hệ thống báo động, báo cháy, phòng chữa cháy, tường rào, ánh sáng bảo vệ, camera quan sát, các phương tiện kỹ thuật nhằm phục vụ công tác bảo vệ an ninh và an toàn tài sản.

7. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Thành lập, duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy của cơ quan; đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy; trang bị và duy trì hoạt động của phương tiện phòng cháy, chữa cháy. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng ở địa phương xử lý kịp thời và có hiệu quả khi có cháy xảy ra.

8. Bố trí nơi ăn nghỉ và phương tiện làm việc cần thiết cho lực lượng cảnh sát bảo vệ tại các KBNN. Áp dụng chế độ bồi dưỡng cho lực lượng cảnh sát bảo vệ khi thực hiện công việc áp tải, vận chuyển tiền, giấy tờ có giá, tài sản quý như đối với bảo vệ chuyên trách (hoặc công chức, lái xe) của KBNN theo quy định về tiêu chuẩn, định mức chi nghiệp vụ của KBNN.

9. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chính sách chế độ của nhà nước, của ngành, các quy định có liên quan đến công tác bảo

đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản KBNN. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những sơ hở thiếu sót, các biểu hiện gây mất an ninh nội bộ, mất an toàn tiền và tài sản.

10. Thủ trưởng KBNN các cấp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan công an cùng cấp:

a) Xây dựng quy chế phối hợp cụ thể về công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản KBNN thuộc phạm vi quản lý theo nội dung của Thông tư liên tịch này và điều kiện cụ thể của địa phương; định kỳ 6 tháng tổ chức giao ban, đánh giá tình hình thực hiện quy chế phối hợp;

b) Đề xuất cấp có thẩm quyền ra văn bản xác định Khu vực cấm, Địa điểm cấm cho trụ sở KBNN, để tổ chức bảo vệ theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết theo từng giai đoạn, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Thông tư liên tịch này;

d) Báo cáo cơ quan quản lý cấp trên và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về công tác bảo đảm an ninh và an toàn tiền, tài sản thuộc phạm vi quản lý của KBNN.

Điều 6. Trách nhiệm của công an các đơn vị, địa phương tham gia hoạt động bảo đảm an ninh, an toàn tiền, tài sản trong hệ thống KBNN

1. Phối hợp với KBNN cùng cấp: xây dựng phương án bảo vệ cơ quan KBNN; bảo vệ, bảo đảm an toàn các chuyến vận chuyển tiền, tài sản; tham gia xây dựng các quy định, nội quy, quy chế và các phương án nêu tại khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch này.

2. Phối hợp với KBNN cùng cấp tổ chức thực hiện các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm đến an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin của KBNN. Điều tra, xác minh xử lý các đối tượng có hành vi phá hoại hệ thống công nghệ thông tin, dữ liệu phục vụ các hoạt động nghiệp vụ của KBNN; lưu hành tiền giả, giấy tờ giả; tham ô, trộm cắp tài sản Nhà nước do KBNN quản lý và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan. Phối hợp với cơ quan KBNN thu hồi tiền, tài sản bị tổn thất theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên trao đổi các thông tin, tài liệu về tình hình chính trị, thời sự, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm kinh tế, tội phạm sử dụng công nghệ cao; các dự báo tội phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng để chủ động phối hợp phòng ngừa.

4. Phối hợp với KBNN cùng cấp kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện các quy định có liên quan tới công tác bảo đảm an ninh, an toàn tiền, tài sản của KBNN cùng cấp hoặc KBNN trực thuộc.

5. Bố trí cảnh sát bảo vệ đủ về số lượng theo quy định, tương đối ổn định, có nghiệp vụ chuyên môn, ngày đêm tuần tra canh gác bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu: KBNN, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tại các KBNN cấp huyện có địa bàn phức tạp, có số lượng thu, chi tiền mặt lớn cần bố trí lực lượng công an hỗ trợ, Giám đốc KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thủ trưởng cơ quan Công an cùng cấp bàn bạc, thống nhất quyết định.

6. Vũ trang áp tải bảo vệ các chuyến vận chuyển tiền mặt, giấy tờ có giá và tài sản quý của KBNN cùng cấp.

7. Công an cấp huyện chủ động phối hợp với KBNN cấp huyện nơi không có cảnh sát trực tiếp bảo vệ, xây dựng phương án tuần tra canh gác và sẵn sàng hỗ trợ nhanh chóng, kịp thời tác chiến khi KBNN có sự cố.

8. Phối hợp với KBNN trên địa bàn mở lớp tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn cho bảo vệ chuyên trách KBNN. Hướng dẫn bảo vệ chuyên trách KBNN sử dụng các trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ được cấp theo quy định của pháp luật hiện hành; cấp giấy phép sử dụng theo thẩm quyền hoặc hướng dẫn thủ tục làm đăng ký các phương tiện, công cụ hỗ trợ theo quy định của Nhà nước; tổ chức huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy cho đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở.

9. Phối hợp với KBNN phát động và nhân rộng mô hình, gương điển hình tiên tiến trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các đơn vị KBNN.

10. Thủ trưởng cơ quan Công an các cấp ở địa phương có trách nhiệm:

a) Ban hành kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan Công an quy định tại các khoản 1, 7 và 8 Điều này;

b) Phối hợp với thủ trưởng cơ quan KBNN cùng cấp trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 10 Điều 5 Thông tư liên tịch này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính, Bộ Công an; thủ trưởng cơ quan KBNN các cấp ở địa phương; thủ trưởng cơ quan Công an các cấp ở địa phương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư liên tịch này.


2. Bộ Tài chính giao KBNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm thực hiện; Bộ Công an giao Tổng cục an ninh II (Cục An ninh tài chính, tiền tệ, đầu tư) làm đầu mối và chịu trách nhiệm thực hiện. Các đơn vị trên có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo hai Bộ trong việc tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Thông tư liên tịch này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2015 và thay thế Thông tư liên tịch số 40/TT-LB ngày 25/7/1996 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) hướng dẫn công tác bảo vệ an ninh và an toàn tài sản trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.


2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính (qua KBNN) và Bộ Công an (qua Tổng cục An ninh II) để hướng dẫn sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
THỦ TRƯỞNG



Tô Lâm

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG



Trần Xuân Hà

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an;
- Tổng cục AN II;
- Kho bạc Nhà nước;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Công an các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- KBNN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo; cổng thông tin Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ TC, Bộ CA;
- Lưu: Bộ TC (VT, KBNN), Bộ CA (VT, TCAN II).